TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 274/2017/QĐST-VHNGĐ	*Long Biên, ngày 14 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 249/2017/TLST-VHNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2017 về việc: ***Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*** giữa:

- Người yêu cầu: **Chị Trần Thị Thu Ng** – Sinh năm: 1989

HKTT: Thị trấn X, huyện X, tỉnh Nam Định

Địa chỉ: Số A NK, phường Y, quận C, TP. Hà Nội

Đối với: **Anh Nguyễn Ngọc D** – Sinh năm: 1980

HKTT: Số B, NGT, phường Đ, quận L, TP. Hà Nội

Địa chỉ: Số N, Tổ 18 phường G, quận L, TP. Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Trần Thị Thu Ng và anh Nguyễn Ngọc D.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ng và anh D thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Hai anh chị thống nhất xác định anh chị không có con chung, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, công nợ và nhà ở: Hai anh chị thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2.4. Về lệ phí: Chị Ng và anh D mỗi người phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hai anh chị mỗi người đã nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai số **AB/2015/0005350** và **AB/2015/0005351** ngày **15/5/2017** tại Chi cục thi hành án quận L, TP. Hà Nội, nay chuyển thành lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận L, TP. Hà Nội;
- UBND phường Đ, quận L, TP. Hà Nội;
- Chi cục thi hành án quận L, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

VŨ THỊ THU HẰNG